

**TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 16/07/2020****BẢNG KẾT QUẢ****Trường: THCS BÌNH TÂY****Loại hình: Tuyển sinh 10**

| STT | SBD    | Phòng | Họ tên              | Ngày sinh  | Giới tính | Lớp | Văn  | Ngoại ngữ | Toán | UTKK | Tổng điểm |
|-----|--------|-------|---------------------|------------|-----------|-----|------|-----------|------|------|-----------|
| 1   | 110330 | 1     | KHUU HIỀN ÂN        | 24/09/2005 | Nữ        | 9/1 | 5.5  | 4.25      | 3.25 | 0    | 21.75     |
| 2   | 110333 | 1     | ĐỖ LÊ QUỲNH ANH     | 25/11/2005 | Nữ        | 9/1 | 6.75 | 6.25      | 2.75 | 0    | 25.25     |
| 3   | 110350 | 2     | NGUYỄN LAI TRÚC ANH | 21/02/2005 | Nữ        | 9/1 | 7    | 8.25      | 3.25 | 1    | 29.75     |
| 4   | 110383 | 3     | VƯƠNG CHÍ BẢO       | 11/04/2005 | Nam       | 9/1 |      |           |      |      |           |

# TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 16/07/2020

## BẢNG KẾT QUẢ

Trường: THCS BÌNH TÂY

Loại hình: Tuyển sinh 10

|                                   |        |    |             |            |    |     |   |      |      |   |       |
|-----------------------------------|--------|----|-------------|------------|----|-----|---|------|------|---|-------|
| 21                                | 111456 | 21 | NGÔ THẢO VY | 05/11/2005 | Nữ | 9/1 | 8 | 8.25 | 6.25 | 0 | 36.75 |
| Tổng cộng có tất cả: 21 học sinh. |        |    |             |            |    |     |   |      |      |   |       |

**TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 16/07/2020****BẢNG KẾT QUẢ****Trường: THCS BÌNH TÂY****Loại hình: Tuyển sinh 10**

| STT | SBD    | Phòng | Họ tên        | Ngày sinh  | Giới tính | Lớp  | Văn  | Ngoại ngữ | Toán | UTKK | Tổng điểm |
|-----|--------|-------|---------------|------------|-----------|------|------|-----------|------|------|-----------|
| 1   | 110367 | 2     | TRẦN NGỌC ANH | 29/06/2005 | Nữ        | 9/10 | 8    | 3.75      | 4.25 | 1    | 29.25     |
| 2   | 110382 | 3     | LÝ GIA BẢO    | 29/08/2005 | Nữ        | 9/10 | 7.75 | 3.25      | 3.75 | 1    | 27.25     |
| 3   | 110441 | 6     | CHÂU VI ĐÀO   | 02/10/2005 | Nữ        | 9/10 | 7.5  | 2.75      | 6.5  | 1    | 31.75     |
| 4   | 110450 | 6     | TRẦN TUẤN ĐẠT | 01/08/2005 | Nam       | 9/10 | 7.5  | 5         |      |      |           |

**TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 16/07/2020****BẢNG KẾT QUẢ****Trường: THCS BÌNH TÂY****Loại hình: Tuyển sinh 10**

|    |        |    |                       |            |     |      |      |      |      |   |       |
|----|--------|----|-----------------------|------------|-----|------|------|------|------|---|-------|
| 22 | 111147 | 8  | TRẦN MỸ TÂM           | 18/07/2005 | Nữ  | 9/10 | 8.25 | 2.5  | 3.25 | 1 | 26.5  |
| 23 | 111155 | 8  | LÂM CHÍ THẮNG         | 07/09/2004 | Nam | 9/10 | 5.75 | 3.25 | 3.25 | 1 | 22.25 |
| 24 | 111163 | 9  | NGUYỄN NGỌC ĐAN THANH | 16/08/2005 | Nữ  | 9/10 | 8.25 | 4.5  | 4.25 | 0 | 29.5  |
| 25 | 111202 | 10 | NGUYỄN THANH THIỆN    | 06/10/2005 | Nam | 9/10 | 7.75 | 4.75 | 2.75 | 0 | 25.75 |
| 26 | 111287 | 14 | NGUYỄN MINH TIẾN      | 16/06/2005 |     |      |      |      |      |   |       |

**TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 16/07/2020****BẢNG KẾT QUẢ****Trường: THCS BÌNH TÂY****Loại hình: Tuyển sinh 10**

| STT | SBD    | Phòng | Họ tên             | Ngày sinh  | Giới tính | Lớp  | Văn  | Ngoại ngữ | Toán | UTKK | Tổng điểm |
|-----|--------|-------|--------------------|------------|-----------|------|------|-----------|------|------|-----------|
| 1   | 110325 | 1     | THÁI VĨNH AN       | 23/07/2005 | Nam       | 9/11 | 6    | 6         | 3.75 | 1    | 26.5      |
| 2   | 110364 | 2     | TẠ CHÂU ANH        | 13/01/2005 | Nữ        | 9/11 | 7.25 | 7.75      | 7.75 | 0    | 37.75     |
| 3   | 110410 | 4     | NGÔ HUỖNH BẢO CHÂU | 22/04/2005 | Nữ        | 9/11 | 7.75 | 3         | 4.5  | 0    | 27.5      |
| 4   | 110438 | 5     | PHAN MINH ĐĂNG     | 26/12/2005 |           |      |      |           |      |      |           |

# TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 16/07/2020

## BẢNG KẾT QUẢ

Trường: THCS BÌNH TÂY

Loại hình: Tuyển sinh 10

|    |        |    |                      |            |     |      |      |      |      |   |       |
|----|--------|----|----------------------|------------|-----|------|------|------|------|---|-------|
| 22 | 111133 | 7  | LÊ TIẾN TÀI          | 06/10/2005 | Nam | 9/11 | 6    | 2.25 | 3.75 | 0 | 21.75 |
| 23 | 111141 | 8  | HUỖNH DĨNH TÂM       | 22/06/2005 | Nữ  | 9/11 | 7.5  | 4.5  | 4.5  | 1 | 29.5  |
| 24 | 111148 | 8  | VUU MỸ TÂM           | 26/04/2005 | Nữ  | 9/11 | 8.25 | 7    | 5.75 | 0 | 35    |
| 25 | 111153 | 8  | NGUYỄN TĂNG GIA THÁI | 02/11/2005 | Nam | 9/11 | 5.75 | 4.25 | 2.75 | 1 | 22.25 |
| 26 | 111242 | 12 | PHAN MINH THU        | 1          |     |      |      |      |      |   |       |

# TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 16/07/2020

## BẢNG KẾT QUẢ

Trường: THCS BÌNH TÂY

Loại hình: Tuyển sinh 10

| STT | SBD    | Phòng | Họ tên             | Ngày sinh  | Giới tính | Lớp | Văn  | Ngoại ngữ | Toán | UTKK | Tổng điểm |
|-----|--------|-------|--------------------|------------|-----------|-----|------|-----------|------|------|-----------|
| 1   | 110321 | 1     | VÕ NGUYỄN THÚY ÁI  | 14/10/2005 | Nữ        | 9/2 | 7.25 | 8.25      | 6    | 0    | 34.75     |
| 2   | 110328 | 1     | TRƯƠNG VỸ AN       | 16/07/2005 | Nam       | 9/2 | 7.25 | 5         | 6.5  | 1    | 33.5      |
| 3   | 110332 | 1     | BÙI NGỌC QUỲNH ANH | 01/08/2005 | Nữ        | 9/2 | 8    | 7.5       | 6.5  | 0    | 36.5      |
| 4   | 110338 | 1     | HỒ HOÀNG ANH       | 08/12/2005 | Nữ        | 9/2 |      |           |      |      |           |

# TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 16/07/2020

## BẢNG KẾT QUẢ

Trường: THCS BÌNH TÂY

Loại hình: Tuyển sinh 10

|                                   |        |    |                      |            |    |     |      |      |      |   |       |
|-----------------------------------|--------|----|----------------------|------------|----|-----|------|------|------|---|-------|
| 22                                | 111457 | 21 | NGUY HOÀNG PHƯƠNG VY | 27/11/2005 | Nữ | 9/2 | 8    | 5.75 | 6    | 0 | 33.75 |
| 23                                | 111474 | 22 | TRẦN KHẢ VY          | 11/09/2005 | Nữ | 9/2 | 6    | 6.25 | 4    | 1 | 27.25 |
| 24                                | 111494 | 22 | PHẠM THỊ HOÀNG YẾN   | 14/10/2005 | Nữ | 9/2 | 7.75 | 7    | 7.25 | 0 | 37    |
| Tổng cộng có tất cả: 24 học sinh. |        |    |                      |            |    |     |      |      |      |   |       |

**TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 16/07/2020****BẢNG KẾT QUẢ****Trường: THCS BÌNH TÂY****Loại hình: Tuyển sinh 10**

| STT | SBD    | Phòng | Họ tên               | Ngày sinh  | Giới tính | Lớp | Văn | Ngoại ngữ | Toán | UTKK | Tổng điểm |
|-----|--------|-------|----------------------|------------|-----------|-----|-----|-----------|------|------|-----------|
| 1   | 110335 | 1     | ĐOÀN NGỌC ANH        | 22/05/2005 | Nữ        | 9/3 | 7.5 | 7.5       | 5    | 0    | 32.5      |
| 2   | 110354 | 2     | NGUYỄN QUỲNH ANH     | 21/01/2005 | Nữ        | 9/3 | 7.5 | 7.25      | 3    | 0    | 28.25     |
| 3   | 110380 | 3     | ĐINH BẰNG            | 19/08/2005 | Nam       | 9/3 | 6.5 | 5.75      | 6.75 | 0    | 32.25     |
| 4   | 110413 | 4     | NGUYỄN TRẦN BẢO CHÂU | 10/12/2005 | Nữ        |     |     |           |      |      |           |

# TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 16/07/2020

## BẢNG KẾT QUẢ

Trường: THCS BÌNH TÂY

Loại hình: Tuyển sinh 10

|    |        |    |                       |            |     |       |      |      |      |   |       |
|----|--------|----|-----------------------|------------|-----|-------|------|------|------|---|-------|
| 22 | 111159 | 8  | TRANG QUỐC THẮNG      | 09/12/2005 | Nam | 9/3   | 8.5  | 8    | 6.75 | 1 | 39.5  |
| 23 | 111180 | 9  | CAO NGUYỄN THANH THẢO | 10/04/2005 | Nữ  | 9/3   | 7.5  | 6.75 | 6.75 | 0 | 35.25 |
| 24 | 111272 | 13 | NGUYỄN MINH THY       | 26/07/2005 | Nữ  | 9/3   | 7.75 | 9.5  | 8.5  | 0 | 42    |
| 25 | 111313 | 15 | ĐẶNG MỸ TRÂN          | 21/10/2005 | Nữ  | 9/3   | 8    | 7.75 | 7    | 1 | 38.75 |
| 26 | 111326 | 15 | TẠ KIM TRÂN           | 09/12/2005 | Nữ  | 9/3</ |      |      |      |   |       |

# TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 16/07/2020

## BẢNG KẾT QUẢ

Trường: THCS BÌNH TÂY

Loại hình: Tuyển sinh 10

| STT | SBD    | Phòng | Họ tên             | Ngày sinh  | Giới tính | Lớp | Văn  | Ngoại ngữ | Toán | UTKK | Tổng điểm |
|-----|--------|-------|--------------------|------------|-----------|-----|------|-----------|------|------|-----------|
| 1   | 110343 | 1     | LƯU NGỌC HOÀNG ANH | 14/03/2005 | Nữ        | 9/4 | 6    | 7.75      | 7.25 | 0    | 34.25     |
| 2   | 110353 | 2     | NGUYỄN PHƯƠNG ANH  | 06/04/2005 | Nữ        | 9/4 | 5    | 4.5       | 3    | 0    | 20.5      |
| 3   | 110392 | 4     | NGUYỄN THÁI BẢO    | 29/09/2004 | Nam       | 9/4 | 4.25 | 2.75      | 4    | 0    | 19.25     |
| 4   | 110416 | 5     | TRẦN VŨ BẢO CHÂU   | 15/11/2005 | Nữ        | 9/4 | 7.75 |           |      |      |           |

**TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 16/07/2020****BẢNG KẾT QUẢ****Trường: THCS BÌNH TÂY****Loại hình: Tuyển sinh 10**

|    |        |    |                        |            |     |     |      |      |      |   |       |
|----|--------|----|------------------------|------------|-----|-----|------|------|------|---|-------|
| 22 | 110931 | 26 | PHẠM HOÀNG YẾN NHI     | 18/02/2005 | Nữ  | 9/4 | 7.75 | 6.5  | 2.75 | 0 | 27.5  |
| 23 | 110984 | 1  | LAI MINH PHÁT          | 19/03/2005 | Nam | 9/4 | 4.5  | 2    | 3    | 1 | 18    |
| 24 | 111047 | 4  | NGUYỄN HOÀNG KIM PHƯỚC | 25/02/2005 | Nam | 9/4 | 6.75 | 3.75 | 4.75 | 0 | 26.75 |
| 25 | 111072 | 5  | CHEN GIA QUÂN          | 07/11/2005 | Nữ  | 9/4 | 7.5  | 5.75 | 4.75 | 1 | 31.25 |
| 26 | 111107 | 6  | NGÔ MINH QUYẾN</       |            |     |     |      |      |      |   |       |

**TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 16/07/2020****BẢNG KẾT QUẢ****Trường: THCS BÌNH TÂY****Loại hình: Tuyển sinh 10**

| STT | SBD    | Phòng | Họ tên               | Ngày sinh  | Giới tính | Lớp | Văn  | Ngoại ngữ | Toán | UTKK | Tổng điểm |
|-----|--------|-------|----------------------|------------|-----------|-----|------|-----------|------|------|-----------|
| 1   | 110399 | 4     | NGUYỄN THỊ NGỌC BÍCH | 27/01/2005 | Nữ        | 9/5 | 6.75 | 4.25      | 1.5  | 0    | 20.75     |
| 2   | 110415 | 4     | TRẦN QUẾ CHÂU        | 09/07/2005 | Nữ        | 9/5 | 8.25 | 6.75      | 6.75 | 1    | 37.75     |
| 3   | 110449 | 6     | TRẦN TẤN ĐẠT         | 06/08/2005 | Nam       | 9/5 | 6.5  | 4         | 3.25 | 1    | 24.5      |
| 4   | 110479 | 7     | HÀ CẨM ĐỨC           | 05/05/2    |           |     |      |           |      |      |           |

# TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 16/07/2020

## BẢNG KẾT QUẢ

Trường: THCS BÌNH TÂY

Loại hình: Tuyển sinh 10

|    |        |   |                     |            |     |     |     |      |      |   |       |
|----|--------|---|---------------------|------------|-----|-----|-----|------|------|---|-------|
| 22 | 111068 | 5 | VÕ HOÀNG YẾN PHƯƠNG | 10/03/2005 | Nữ  | 9/5 | 8.5 | 8.5  | 8    | 0 | 41.5  |
| 23 | 111108 | 6 | HỨA THẾ QUYỀN       | 19/04/2005 | Nam | 9/5 | 6.5 | 3    | 2    | 1 | 21    |
| 24 | 111116 | 7 | TRẦN MÃN QUỲNH      | 07/11/2005 | Nữ  | 9/5 | 5   | 2.25 | 2.75 | 1 | 18.75 |
| 25 | 111125 | 7 | LÝ SINH             | 25/09/2005 | Nam | 9/5 | 6.5 | 6.75 | 6.5  | 1 | 33.75 |
| 26 | 111138 | 8 | THÁI PHÁT TÀI       | 08/12/2005 |     |     |     |      |      |   |       |

**TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 16/07/2020****BẢNG KẾT QUẢ****Trường: THCS BÌNH TÂY****Loại hình: Tuyển sinh 10**

| STT | SBD    | Phòng | Họ tên               | Ngày sinh  | Giới tính | Lớp | Văn  | Ngoại ngữ | Toán | UTKK | Tổng điểm |
|-----|--------|-------|----------------------|------------|-----------|-----|------|-----------|------|------|-----------|
| 1   | 110327 | 1     | TRẦN PHƯƠNG AN       | 23/09/2005 | Nam       | 9/6 | 7.25 | 4.5       | 5.75 | 0    | 30.5      |
| 2   | 110359 | 2     | NGUYỄN VĂN HOÀNG ANH | 04/04/2005 | Nam       | 9/6 | 6    | 1.5       | 3    | 0    | 19.5      |
| 3   | 110400 | 4     | HUỖNH GIA BÌNH       | 18/06/2005 | Nữ        | 9/6 | 5.5  | 2.5       | 2.5  | 1    | 19.5      |
| 4   | 110406 | 4     | TRẦN NGUYỆT BỬU      | 21/11/2005 | Nữ        | 9/6 | 6    |           |      |      |           |

# TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 16/07/2020

## BẢNG KẾT QUẢ

Trường: THCS BÌNH TÂY

Loại hình: Tuyển sinh 10

|    |        |    |                     |            |    |     |      |      |      |   |       |
|----|--------|----|---------------------|------------|----|-----|------|------|------|---|-------|
| 22 | 111142 | 8  | HUỖNH MỸ TÂM        | 15/07/2005 | Nữ | 9/6 | 6.75 | 2.75 | 4    | 1 | 25.25 |
| 23 | 111258 | 13 | TRƯỜNG THANH THÚY   | 24/01/2005 | Nữ | 9/6 | 7    | 7.25 | 8.25 | 1 | 38.75 |
| 24 | 111268 | 13 | ĐÀO NGUYỄN NHẬT THY | 28/05/2005 | Nữ | 9/6 | 6.75 | 3.75 | 3.25 | 0 | 23.75 |
| 25 | 111273 | 13 | NGUYỄN XUÂN THY     | 16/05/2005 | Nữ | 9/6 | 6.25 | 4.25 | 3.75 | 0 | 24.25 |
| 26 | 111291 | 14 | HOÀ                 |            |    |     |      |      |      |   |       |

**TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 16/07/2020****BẢNG KẾT QUẢ****Trường: THCS BÌNH TÂY****Loại hình: Tuyển sinh 10**

| STT | SBD    | Phòng | Họ tên            | Ngày sinh  | Giới tính | Lớp | Văn  | Ngoại ngữ | Toán | UTKK | Tổng điểm |
|-----|--------|-------|-------------------|------------|-----------|-----|------|-----------|------|------|-----------|
| 1   | 110334 | 1     | ĐỖ NGỌC ANH       | 23/04/2005 | Nữ        | 9/7 | 4.75 | 3         | 2.75 | 0    | 18        |
| 2   | 110381 | 3     | ĐẶNG ĐÌNH GIA BẢO | 09/11/2005 | Nam       | 9/7 | 4.75 | 4.25      | 4    | 0    | 21.75     |
| 3   | 110407 | 4     | ĐÀM KHANG CHÁNH   | 09/12/2005 | Nam       | 9/7 | 6.5  | 6.75      | 6.5  | 1    | 33.75     |
| 4   | 110418 | 5     | VÕ HOÀNG BẢO CHÂU | 24/08/2005 |           |     |      |           |      |      |           |

# TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 16/07/2020

## BẢNG KẾT QUẢ

Trường: THCS BÌNH TÂY

Loại hình: Tuyển sinh 10

|    |        |   |                   |            |     |     |      |      |      |   |       |
|----|--------|---|-------------------|------------|-----|-----|------|------|------|---|-------|
| 22 | 111002 | 2 | GIANG NHẬT PHONG  | 16/02/2005 | Nam | 9/7 | 6    | 5    | 4.5  | 1 | 27    |
| 23 | 111014 | 2 | HUỖNH LAI PHÚ     | 28/03/2005 | Nam | 9/7 | 5.5  | 6.5  | 4.5  | 1 | 27.5  |
| 24 | 111090 | 6 | LÊ NGUYỆT QUẾ     | 01/06/2005 | Nữ  | 9/7 | 6.5  | 5.25 | 3    | 0 | 24.25 |
| 25 | 111170 | 9 | HÀ THUẬN THÀNH    | 06/07/2005 | Nam | 9/7 | 6.25 | 3.25 | 1.75 | 1 | 20.25 |
| 26 | 111173 | 9 | NGUYỄN ĐĂNG THÀNH | 29/08/     |     |     |      |      |      |   |       |

# TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 16/07/2020

## BẢNG KẾT QUẢ

Trường: THCS BÌNH TÂY

Loại hình: Tuyển sinh 10

| STT | SBD    | Phòng | Họ tên                | Ngày sinh  | Giới tính | Lớp | Văn  | Ngoại ngữ | Toán | UTKK | Tổng điểm |
|-----|--------|-------|-----------------------|------------|-----------|-----|------|-----------|------|------|-----------|
| 1   | 110372 | 3     | VÕ NGUYỄN HUỖNH ANH   | 27/07/2005 | Nữ        | 9/8 | 7    | 3.75      | 2.5  | 0    | 22.75     |
| 2   | 110411 | 4     | NGUYỄN NGỌC BẢO CHÂU  | 06/09/2005 | Nữ        | 9/8 | 8.5  | 6.25      | 4.5  | 0    | 32.25     |
| 3   | 110412 | 4     | NGUYỄN NGỌC MINH CHÂU | 25/01/2005 | Nữ        | 9/8 | 8.25 | 5         | 5.5  | 0    | 32.5      |
| 4   | 110480 | 7     | LÊ HUỖNH ĐỨC          | 17/        |           |     |      |           |      |      |           |

# TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 16/07/2020

## BẢNG KẾT QUẢ

Trường: THCS BÌNH TÂY

Loại hình: Tuyển sinh 10

|    |        |    |                        |            |     |     |      |      |      |   |       |
|----|--------|----|------------------------|------------|-----|-----|------|------|------|---|-------|
| 22 | 110981 | 1  | DƯƠNG GIA PHÁT         | 20/10/2005 | Nam | 9/8 | 8    | 6.25 | 7.5  | 1 | 38.25 |
| 23 | 111032 | 3  | PHẠM NGUYỄN HOÀNG PHÚC | 05/01/2005 | Nam | 9/8 | 7    | 7    | 3    | 0 | 27    |
| 24 | 111105 | 6  | LÂM TÚ QUYÊN           | 23/12/2005 | Nữ  | 9/8 | 7.75 | 4.75 | 8    | 0 | 36.25 |
| 25 | 111120 | 7  | TẠ BỘI SAN             | 14/02/2005 | Nữ  | 9/8 | 8.5  | 5    | 4.75 | 1 | 32.5  |
| 26 | 111200 | 10 | LÊ MINH THIÊN          | 18/11/2005 | Nam |     |      |      |      |   |       |

# TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 16/07/2020

## BẢNG KẾT QUẢ

Trường: THCS BÌNH TÂY

Loại hình: Tuyển sinh 10

| STT | SBD    | Phòng | Họ tên              | Ngày sinh  | Giới tính | Lớp | Văn  | Ngoại ngữ | Toán | UTKK | Tổng điểm |
|-----|--------|-------|---------------------|------------|-----------|-----|------|-----------|------|------|-----------|
| 1   | 110429 | 5     | LÊ NGUYỄN ANH CƯỜNG | 27/09/2005 | Nam       | 9/9 | 6.75 | 3         | 3.25 | 0    | 23        |
| 2   | 110444 | 6     | ĐỖ TUẤN ĐẠT         | 20/08/2005 | Nam       | 9/9 | 7    | 6.25      | 5.75 | 1    | 32.75     |
| 3   | 110446 | 6     | HUỲNH TIẾN ĐẠT      | 15/12/2005 | Nam       | 9/9 | 7    | 3.25      | 2.5  | 1.5  | 23.75     |
| 4   | 110448 | 6     | TẠ THÀNH ĐẠT        | 14/07/2005 | Nam       |     |      |           |      |      |           |

# TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 16/07/2020

## BẢNG KẾT QUẢ

Trường: THCS BÌNH TÂY

Loại hình: Tuyển sinh 10

|    |          |    |                         |            |     |     |      |      |      |   |       |
|----|----------|----|-------------------------|------------|-----|-----|------|------|------|---|-------|
| 22 | 110839   | 22 | LÂM HUỖNH KIM NGÂN      | 16/11/2005 | Nữ  | 9/9 | 8.5  | 6.75 | 8.25 | 1 | 41.25 |
| 23 | 111006   | 2  | QUÁCH KIÊM PHONG        | 01/06/2005 | Nam | 9/9 | 6.75 | 4.25 | 5    | 1 | 28.75 |
| 24 | 111028   | 3  | NGUYỄN HỮU PHÚC         | 04/11/2005 | Nam | 9/9 | 6.25 | 5    | 3    | 0 | 23.5  |
| 25 | 111046   | 4  | CHUNG DƯƠNG THIÊN PHƯỚC | 20/02/2005 | Nam | 9/9 | 6    | 2.75 | 4.5  | 1 | 24.75 |
| 26 | 111066</ |    |                         |            |     |     |      |      |      |   |       |

